

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1971/BVĐKCL-HCQT

Cai Lậy, ngày 28 tháng 9 năm 2026

V/v mời chào giá bảo trì Hệ thống
Phòng cháy chữa cháy năm 2026-2028

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm “Bảo trì Hệ thống Phòng cháy chữa cháy năm 2026-2028”.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ đến khảo sát và báo giá theo danh mục và biểu mẫu chào giá như sau:

1. Danh mục chào giá:

STT	Tên dịch vụ	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Bảo trì hệ thống Phòng cháy chữa cháy	Dịch vụ	01	Đính kèm danh mục dịch vụ, nội dung công việc thực hiện và kết quả đầu ra.
Tổng cộng (01 khoản)				

Các yêu cầu khác:

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT; các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí đi lại và các chi phí khác liên quan.
- Thời gian bảo trì: 24 tháng.
- Số lần bảo trì: 06 tháng/lần.
- Địa điểm bảo trì: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy- Số 398 Quốc lộ 1, Khu phố Mỹ Trang, Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp.

2. Biểu mẫu chào giá: Theo mẫu đính kèm

3. Nơi nhận, thời hạn tiếp nhận bảng chào giá:

- Nơi nhận bảng chào giá: Các nhà cung cấp quan tâm gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (website muasamcong.mpi.gov.vn).

- Thời hạn tiếp nhận bảng chào giá: kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá đến trước ngày 02/10/2026.

Rất mong sự hợp tác của Quý nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Giám đốc (để biết);
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu: VT, HCQT (Nhưng).

Q. GIÁM ĐỐC

BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 1971/BVĐKCL-HCQT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Tên nhà cung cấp: ...

Địa chỉ:...

SĐT, Email:...

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

Trên cơ sở mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, Công ty chúng tôi chào giá như sau:

Đvt: Đồng

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
1							
	Tổng cộng: 01 khoản						

(Số tiền bằng chữ:.....)

* Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT; các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí đi lại và các chi phí khác liên quan.
- Thời gian bảo trì: 24 tháng.
- Số lần bảo trì: 06 tháng/lần.
- Địa điểm bảo trì: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy- Số 398 Quốc lộ 1, Khu phố Mỹ Trang, Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp.
- Báo giá này có hiệu lực ngày kể từ ngày báo giá (nếu có);

Ngàytháng....năm...

Đại diện của Công ty
(Ký và đóng dấu(nếu có))

Cai Lậy, ngày 28 tháng 9 năm 2026

DANH MỤC DỊCH VỤ, NỘI DUNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẦU RA
(Kèm theo Công văn số 1971/BVĐKCL-HCQT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
1	Bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy	Dịch vụ	01	I. HỆ THỐNG CHỮA CHÁY (Vách tường và tự động)	
				1. Tổng quan hệ thống:	
				- Kiểm tra tổng quan 02 Bơm điện chính	Đánh giá tình trạng hoạt động của bơm; xác định các hư hỏng, bất thường (nếu có); bơm hoạt động ổn định hoặc có kiến nghị sửa chữa, khắc phục.
				- Kiểm tra tổng quan 02 Bơm diesel dự phòng	Đánh giá tình trạng hoạt động của bơm; phát hiện các hư hỏng, bất thường (nếu có); bảo đảm bơm sẵn sàng vận hành hoặc có kiến nghị xử lý.
				- Kiểm tra tổng quan 02 Bơm bù áp	Đánh giá tình trạng hoạt động của bơm bù áp; phát hiện các hư hỏng, bất thường (nếu có); đề xuất biện pháp khắc phục khi cần thiết.
				- Kiểm tra 02 Bể nước	Xác nhận tình trạng bể chứa, mực nước và các hạng mục liên quan; phát hiện các hư hỏng, rò rỉ hoặc bất thường (nếu có).
				- Kiểm tra tuyến ống cấp nước chữa cháy chính và nhánh (mạch vòng, kín).	Đánh giá tình trạng đường ống; phát hiện rò rỉ, ăn mòn, hư hỏng hoặc các bất thường khác (nếu có); kiến nghị xử lý.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				- Kiểm tra Hệ thống chữa cháy vách tường.	Xác nhận tình trạng hoạt động của hệ thống; phát hiện các hư hỏng, thiếu sót hoặc bất thường (nếu có); đề xuất khắc phục để bảo đảm khả năng sử dụng.
				- Kiểm tra Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler.	Đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống; phát hiện các hư hỏng, tắc nghẽn, rò rỉ hoặc bất thường (nếu có); kiến nghị xử lý.
				- Kiểm tra Các van và phụ kiện liên kết toàn hệ thống chữa cháy.	Đánh giá tình trạng hoạt động của các van và phụ kiện; phát hiện rò rỉ, hư hỏng, kẹt van hoặc bất thường (nếu có); điều chỉnh, siết chặt hoặc kiến nghị thay thế khi cần thiết.
				2. Tủ điều khiển bơm chữa cháy (02 cái)	
				- Đo kiểm tra cách điện vỏ, điện trở đất ($\geq 1 \text{ M}\Omega$);	- Giá trị cách điện và điện trở đất đạt $\geq 1 \text{ M}\Omega$ hoặc theo tiêu chuẩn kỹ thuật.
				- Đo kiểm tra điện áp làm việc đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị;	- Điện áp làm việc đúng định mức của thiết bị.
				- Siết lại đầu cos đấu nối trên tủ	- Các đầu cos được siết chặt, không phát sinh hiện tượng tiếp xúc kém.
				- Kiểm tra chế độ khởi động của tủ điện	- Chế độ Auto/Manual hoạt động bình thường.
				- Kiểm tra, vệ sinh các thanh cái và thay thế các bulong đầu cốt bị rỉ sét.	- Thanh cái sạch, bulong rỉ sét được thay thế, đảm bảo tiếp xúc điện tốt.
				-Vệ sinh thiết bị và vận hành.	- Tủ điều khiển sạch sẽ, vận hành ổn định sau bảo trì.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				3. Bơm điện chính (02 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của động cơ;	- Động cơ hoạt động bình thường, không phát hiện bất thường.
				- Vệ sinh công nghiệp động cơ;	- Động cơ sạch, đảm bảo tản nhiệt.
				- Kiểm tra tiếp điểm và hộp đấu nối nguồn cho động cơ;	- Đầu nối chắc chắn, không phát nhiệt bất thường.
				- Đo kiểm tra cách điện vỏ, điện trở đất ($\geq 1 \text{ M}\Omega$);	- Đạt tiêu chuẩn kỹ thuật.
				- Đo kiểm tra điện áp làm việc đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị;	- Điện áp đúng định mức.
				- Kiểm tra siết chặt bu lông mũ Ốc chân máy nắp máy;	- Bu lông được siết chặt, không lỏng.
				- Kiểm tra trạng thái hoạt động, độ ồn, rung lắc;	- Độ rung và tiếng ồn trong giới hạn cho phép.
				- Kiểm tra và cho dầu nhớt vào các thiết bị động cơ để hoạt động bình thường.	- Dầu nhớt đạt mức quy định, động cơ vận hành ổn định.
				4. Bơm diesel dự phòng (02 cái)	
				- Kiểm tra tiếp điểm đầu nối dây.;	- Đầu nối chắc chắn, tiếp xúc tốt.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				- Kiểm tra trực động cơ;	- Trục quay ổn định, không cong hoặc kẹt.
				- Kiểm tra lượt nhót, lượt dầu, bugi xông, bộ phận giải nhiệt của bơm;	- Các hạng mục đạt yêu cầu, đủ điều kiện vận hành.
				- Kiểm tra bộ khởi động (đề) của động cơ;	- Bộ đề hoạt động bình thường.
				- Kiểm tra các ống dẫn nhiên liệu;	- Không rò rỉ, cấp nhiên liệu ổn định.
				- Kiểm tra trạng thái hoạt động, độ ồn, rung lắc;	- Hoạt động ổn định, trong giới hạn cho phép.
				- Hiệu chỉnh lại bộ khởi động bơm, các tín hiệu gọi bơm;	- Tín hiệu điều khiển chính xác, bơm đáp ứng đúng yêu cầu.
				- Kiểm tra áp suất điều chỉnh duy trì theo thiết kế của Tòa nhà;	- Áp suất duy trì đúng thông số thiết kế.
				- Vệ sinh thiết bị và vận hành.	- Thiết bị sạch sẽ, vận hành ổn định.
				5. Bơm bù áp động cơ điện (02 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của động cơ;	- Động cơ hoạt động bình thường.
				- Vệ sinh công nghiệp động cơ;	- Động cơ sạch, đảm bảo làm mát.
				- Kiểm tra tiếp điểm và hộp đấu nối nguồn cho động cơ;	- Đấu nối chắc chắn, an toàn.
				- Đo kiểm tra cách điện vỏ, điện trở đất;	- Đạt tiêu chuẩn kỹ thuật.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				- Đo kiểm tra điện áp làm việc đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị;	- Điện áp đúng định mức.
				- Kiểm tra siết chặt bu lông mũ Ốc chân máy nắp máy;	- Bu lông được siết chặt.
				- Kiểm tra trạng thái hoạt động, độ ồn, rung lắc;	- Hoạt động ổn định, không rung bất thường.
				- Kiểm tra và cho dầu nhớt vào các thiết bị động cơ để hoạt động bình thường;	- Thiết bị đủ dầu bôi trơn, hoạt động bình thường.
				- Vệ sinh thiết bị và vận hành.	- Thiết bị sạch sẽ, vận hành tốt.
				6. Hộp tủ chữa cháy các tầng (74 cái)	
				- Kiểm tra, vệ sinh, bảo trì tủ chữa cháy và thiết bị bên trong, thay mới ron cao su nếu bị lão hóa. Chi tiết như sau:	
				- Kiểm tra tình trạng bên trong, bên ngoài vỏ tủ	- 74/74 tủ được kiểm tra, báo cáo nếu có hư hỏng.
				- Vệ sinh thiết bị bên trong tủ	- Thiết bị bên trong sạch sẽ.
				- Kiểm tra tình trạng và đặc tính kỹ thuật độ co, giãn lớp cao su bên trong vòi chữa cháy	- Vòi không rách, không lão hóa, đạt yêu cầu sử dụng, báo cáo nếu có hư hỏng.
				- Kiểm tra tình trạng bên ngoài vòi chữa cháy	- Vòi nguyên vẹn, báo cáo nếu có hư hỏng.
				- Kiểm tra các khớp nối, ron cao su đệm bề mặt cuộn vòi chữa cháy	- Ron còn đàn hồi tốt, khớp nối kín, không rò rỉ.
				- Quấn cuộn vòi chữa cháy đúng kỹ thuật	- Vòi được cuộn đúng kỹ thuật.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				- Kiểm tra tình trạng lăng phun chữa cháy bên trong, bên ngoài	- Lăng phun nguyên vẹn, sử dụng tốt.
				- Kiểm tra các khớp nối, ron cao su đệm bề mặt lăng phun chữa cháy	- Ron kín, không hư hỏng.
				- Vệ sinh lăng phun chữa cháy	- Lăng phun sạch, thông suốt.
				- Xiết ốc, bu lông, gioang đệm liên kết van chữa cháy.	- Liên kết chắc chắn.
				- Kiểm tra và xử lý rò nước van chữa cháy.	- Van không còn rò rỉ sau xử lý.
				- Vệ sinh thiết bị và vận hành.	- 74/74 tủ sạch sẽ, đầy đủ thiết bị, sẵn sàng sử dụng.
				7. Đầu phun (545 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng bên ngoài của đầu phun;	- 545 đầu phun nguyên vẹn, không móp méo hoặc biến dạng.
				- Vệ sinh loại bỏ bụi bẩn, cặn bám (nếu có);	- Đầu phun sạch, không bám bụi hoặc cặn.
				- Kiểm tra tình trạng thủy ngân của đầu phun.	- Bóng thủy tinh còn nguyên vẹn, đúng nhiệt độ định mức, không nứt vỡ. Báo cáo nếu phát sinh như hỏng.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				8. Hệ thống truyền dẫn và van đóng ngắt - Kiểm tra và vệ sinh hệ thống ống truyền dẫn chữa cháy;	- Đường ống sạch, không rò rỉ, lưu thông tốt.
				- Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ hệ thống van đóng ngắt liên quan đến hệ thống PCCC;	- Van đóng mở nhẹ nhàng, hoạt động bình thường, không rò rỉ.
				- Kiểm tra và sơn phết các vị trí bị rỉ sét hoặc bong tróc.	- Các vị trí rỉ sét được xử lý và sơn hoàn thiện, đảm bảo chống ăn mòn và mỹ quan.
				II. HỆ THỐNG BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG ĐỊA CHỈ	
				1. Tủ trung tâm báo cháy (01 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của trung tâm báo cháy;	Tủ trung tâm được kiểm tra, bảo trì; các chức năng hiển thị, cảnh báo, giám sát, nhận và xử lý tín hiệu hoạt động bình thường; phát hiện, xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục các lỗi cần sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn chính (AC), nguồn dự phòng (AC);	Nguồn điện chính và nguồn dự phòng được kiểm tra, bảo đảm cấp nguồn ổn định; khả năng tự động chuyển đổi nguồn hoạt động bình thường; phát hiện các bất thường và xử lý trong phạm vi bảo trì hoặc kiến nghị khắc phục (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị.	Tủ trung tâm được vệ sinh sạch sẽ bên trong và bên ngoài; loại bỏ bụi bẩn, bảo đảm các linh kiện, bo mạch, đầu nối và khe thông gió sạch sẽ, góp phần duy trì thiết bị hoạt động ổn định.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				2. Đầu báo nhiệt địa chỉ (01 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị;	Đầu báo nhiệt được kiểm tra, bảo trì; thiết bị hoạt động bình thường, nhận biết và truyền tín hiệu báo cháy theo đúng chức năng; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền về tủ trung tâm được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; địa chỉ đầu báo được nhận diện chính xác, không có lỗi mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Đầu báo được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn ảnh hưởng đến khả năng cảm biến; bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				3. Đầu báo khói địa chỉ (376 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị;	Đầu báo khói được kiểm tra, bảo trì; thiết bị hoạt động bình thường, nhận biết khói và truyền tín hiệu báo cháy theo đúng chức năng; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền về tủ trung tâm được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; địa chỉ đầu báo được nhận diện chính xác, không có lỗi mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Đầu báo được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn bám trên bề mặt và buồng cảm biến (không làm ảnh hưởng đến cấu tạo thiết bị), bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				4. Module các loại (39 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị;	Module được kiểm tra, bảo trì; hoạt động bình thường theo chức năng (giám sát, điều khiển, cách ly hoặc chức năng tương ứng của từng loại module); phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền/nhận giữa module với tủ trung tâm và các thiết bị liên quan được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có lỗi mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Module được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn tại bề mặt và các đầu nối; bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				5. Nút nhấn khẩn cấp (42 cái)	
				- Kiểm tra hoạt động nút nhấn khẩn cấp;	Nút nhấn khẩn cấp được kiểm tra, bảo trì; hoạt động bình thường, khi tác động tạo tín hiệu báo cháy và truyền tín hiệu chính xác về tủ trung tâm; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền về tủ trung tâm được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có lỗi mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Nút nhấn khẩn cấp được vệ sinh sạch sẽ, bảo đảm mặt kính/nắp bảo vệ, hộp nút nhấn và các thông tin nhận dạng rõ ràng; thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				6. Chuông báo cháy (42 cái)	
				- Kiểm tra hoạt động chuông báo cháy;	Chuông báo cháy được kiểm tra, bảo trì; hoạt động bình thường, phát tín hiệu âm thanh rõ ràng khi có lệnh báo cháy; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu điều khiển được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; chuông nhận và thực hiện lệnh từ tủ trung tâm đúng chức năng; không có lỗi mất nguồn hoặc mất tín hiệu (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Chuông báo cháy được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn, bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				III. HỆ THỐNG CHỮA CHÁY BẰNG KHÍ	
				1. Tủ trung tâm điều khiển xả khí (03 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của trung tâm báo cháy xả khí;	Tủ trung tâm điều khiển xả khí được kiểm tra, bảo trì; các chức năng giám sát, cảnh báo, điều khiển và kích hoạt xả khí hoạt động đúng theo thiết kế; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn chính (AC), nguồn dự phòng (AC);	Nguồn điện chính và nguồn dự phòng được kiểm tra, bảo đảm cấp nguồn ổn định; chức năng chuyển đổi nguồn hoạt động bình thường; phát hiện các bất thường và xử lý trong phạm vi bảo trì hoặc kiến nghị khắc phục (nếu có).
				- Vệ sinh thiết bị	Tủ trung tâm được vệ sinh sạch sẽ bên trong và bên ngoài; loại bỏ bụi bẩn tại bo mạch, đầu nối và khe thông gió; bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				2. Đầu báo nhiệt (05 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị;	Đầu báo nhiệt được kiểm tra, bảo trì; hoạt động ổn định theo đúng chức năng, phát hiện và truyền tín hiệu báo cháy chính xác; các lỗi phát hiện được xử lý trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền về tủ trung tâm điều khiển xả khí được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có hiện tượng mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông.
				- Vệ sinh thiết bị	Đầu báo nhiệt được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn bám trên bề mặt cảm biến; bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				3. Đầu báo khói (05 cái)	
				- Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị;	Đầu báo khói được kiểm tra, bảo trì; hoạt động ổn định theo đúng chức năng, phát hiện khói và truyền tín hiệu báo cháy chính xác; các lỗi phát hiện được xử lý trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền về tủ trung tâm điều khiển xả khí được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có hiện tượng mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông.
				- Vệ sinh thiết bị	Đầu báo khói được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ bụi bẩn bám trên bề mặt và buồng cảm biến; bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				4. Nút nhấn xả khí	
				- Kiểm tra hoạt động nút nhấn xả khí;	Nút nhấn xả khí được kiểm tra, bảo trì; hoạt động đúng chức năng, khi tác động truyền tín hiệu điều khiển đến tủ trung tâm điều khiển xả khí theo thiết kế; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền giữa nút nhấn xả khí và tủ trung tâm được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có hiện tượng mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông.
				- Vệ sinh thiết bị	Nút nhấn xả khí được vệ sinh sạch sẽ, bảo đảm mặt kính/nắp bảo vệ, hộp nút nhấn và các thông tin nhận dạng rõ ràng; thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				5. Nút nhấn tạm dừng xả khí	
				- Kiểm tra hoạt động nút nhấn tạm dừng xả khí;	Nút nhấn tạm dừng xả khí được kiểm tra, bảo trì; hoạt động đúng chức năng, khi tác động truyền tín hiệu tạm dừng xả khí đến tủ trung tâm điều khiển xả khí theo đúng thiết kế; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền giữa nút nhấn tạm dừng xả khí và tủ trung tâm được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; không có hiện tượng mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông.

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
				- Vệ sinh thiết bị.	Nút nhấn tạm dừng xả khí được vệ sinh sạch sẽ, bảo đảm mặt kính/nắp bảo vệ, hộp nút nhấn và các thông tin nhận dạng rõ ràng; thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
				6. Còi, đèn kết hợp báo cháy xả khí (03 cái)	
				- Kiểm tra hoạt động chuông báo cháy xả khí;	Còi, đèn kết hợp được kiểm tra, bảo trì; hoạt động đúng chức năng, phát tín hiệu âm thanh và tín hiệu đèn cảnh báo rõ ràng khi hệ thống báo cháy hoặc chuẩn bị xả khí được kích hoạt; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu điều khiển từ tủ trung tâm điều khiển xả khí được kiểm tra, bảo đảm ổn định, thông suốt; thiết bị nhận và thực hiện lệnh cảnh báo đúng chức năng, không có hiện tượng mất nguồn hoặc mất tín hiệu.
				7. Nút nhấn xả khí khẩn cấp	
				- Kiểm tra hoạt động nút nhấn khẩn cấp;	Nút nhấn xả khí khẩn cấp được kiểm tra, bảo trì; hoạt động đúng chức năng, khi tác động truyền tín hiệu kích hoạt xả khí về tủ trung tâm điều khiển xả khí theo đúng thiết kế; phát hiện và xử lý các lỗi trong phạm vi bảo trì hoặc lập danh mục kiến nghị sửa chữa, thay thế (nếu có).
				- Kiểm tra nguồn và tín hiệu;	Nguồn cấp và tín hiệu truyền giữa nút nhấn xả khí khẩn cấp và tủ trung tâm điều khiển xả khí được kiểm tra,

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung công việc thực hiện	Kết quả đầu ra
					bảo đảm ổn định, thông suốt; không có hiện tượng mất nguồn, mất tín hiệu hoặc lỗi truyền thông.
				- Vệ sinh thiết bị	Nút nhấn xả khí khẩn cấp được vệ sinh sạch sẽ, bảo đảm mặt kính/nắp bảo vệ, hộp nút nhấn và các thông tin nhận dạng rõ ràng; thiết bị hoạt động ổn định sau khi bảo trì.
Tổng cộng: 01 khoản					